

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TPĐ
TỈNH TG**

Bản án số: 07/2022/HSST
Ngày 09/5/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TPĐ, TỈNH TG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông V N H.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - + Ông Thạch Tân D.
 - + Ông Ngô Văn B.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Duy M – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TPĐ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TPĐ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh T – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TPĐ, tỉnh TG, mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H.

- Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1993; tại xã TT, huyện TPĐ, tỉnh Tiền Giang.
- CMND số 312.240.245.
- Trú tại: Ấp TH, xã TT, huyện TPĐ, tỉnh TG;
- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Giới tính: nam;
- Trình độ học vấn: 06/12;
- Nghề nghiệp: Không;
- Con ông: Nguyễn Văn Chính E – sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị P – sinh năm 1962;
- Vợ, con: Chưa có. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18 tháng 9 năm 2021, chuyển tạm giam ngày 21 tháng 9 năm 2021, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Bình Q, sinh năm 1978.

Trú tại: ấp TA, xã TP, huyện TPĐ, tỉnh TG.

2. Anh Lê Trung H, sinh năm 1985.

Trú tại: ấp TN, xã TP, huyện TPĐ, tỉnh TG.

(Bị cáo H, anh Q có mặt; anh H vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 18/9/2021, bị cáo Nguyễn Minh H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Ngô Bình Qu rủ bị cáo Hoàng qua bên đò LB(ấp K N, xã LB, huyện GCT) để lấy đồ (ma túy đá) về sử dụng thì bị cáo H lên nhà H để nhờ H kiếm ghe cho, sau đó, bị cáo H điện thoại kêu Q cùng đến nhà H.

Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo H đến nhà Hiếu, một lúc sau thì Q điều khiển xe mô tô biển số 63F7-3184 của cha ruột Q là ông Ngô Bình T đến nhà H. Sau đó, Q điện thoại cho người bán ma túy bên xã LB, huyện GCT, còn H thì điện thoại cho chủ ghe rồi chỉ chỗ cho ghe đón, Q dùng xe mô tô nói trên chở H đến chỗ ghe đón. Trước khi đi, bị cáo H hùn 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) còn Q hùn 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), tổng cộng là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) bao gồm trả tiền ghe là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), còn 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) mua ma túy đá, số tiền trên do H cất giữ, khi ghe qua Bến đò LB, cả hai gặp một người tên Nh (không rõ họ tên, địa chỉ), H ném 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) lên bờ còn N nén gói thuốc lá hiệu SG bên trong có túi ni long chứa ma túy đá xuống ghe, H nhặt gói thuốc lá trên bờ vào túi quần rồi cùng Q đi ghe về nơi dừng xe trước đó trên đường đê sông Cửa Tiểu thuộc ấp TT, xã TP, huyện TPĐ. Khi đến chỗ dừng xe, Q chuẩn bị chở H về nhà H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói thuốc lá hiệu Sài Gòn trên gói thuốc có dòng chữ “SAIGON”, bên trong gói thuốc có 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0345388104; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0366139870; số tiền 17.000 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 312240245 mang tên Nguyễn Minh H cấp ngày 10/5/2013, nơi cấp Công an Tiền Giang; 01 xe mô tô biển số 63F7-3184 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50s, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) sim điện thoại Viettel số thuê bao 0356315141; 01 (một) điện thoại di động hiệu nokia 105 loại bàn phím, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0346709798.

Theo Kết luận giám định số 209/KLGD-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ kí ghi họ tên: Ngô Bình Quang, Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn H, Đoàn Khắc H, Hồ Văn Đ và hình dấu tròn

màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ TP - CÔNG AN HUYỆN TPĐ - TỈNH TG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1755 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 04/KSĐT ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TPĐ đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và áp dụng: [điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017](#), đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh H.

Về xử lý vật chứng áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự [năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017](#), khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu sung công hủy 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thu được niêm phong ký hiệu vụ số: 209 ghi ngày 20 tháng 9 năm 2021, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Tr (Giám định viên), Huỳnh L (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn H (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0.1424 gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Sài Gòn trên gói thuốc có dòng chữ “SAIGON” đã qua sử dụng; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0345388104; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0366139870.

- Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TPĐ đã trả số tiền 17.000 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 312240245 mang tên Nguyễn Minh Hoàng cấp ngày 10/5/2013, nơi cấp Công an Tiền Giang cho bị can Hoàng (ông Nguyễn Văn Chính Em là cha ruột bị can Hoàng nhận thay); Trả số tiền 17.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50s, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0356315141; 01 (một) điện thoại di động hiệu nokia 105 loại bàn phím, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0346709798; 01 xe mô tô biển số 63F7-3184 cho Ngô Bình Q là có cơ sở do các vật chứng trên không phải công cụ, phương tiện phạm tội là phù hợp nên Viện kiểm sát không có ý kiến

Bị cáo Nguyễn Minh H nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi mình gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Minh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 209/KLGD-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang. Theo đó, bị cáo Nguyễn Minh H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 18 tháng 9 năm 2021, tại đường đê sông Cửa Tiểu thuộc ấp TT, xã TP, huyện TPĐ, tỉnh TG, bị cáo Nguyễn Minh H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng bị lực lượng Cảnh sát điều tra công an huyện TPĐ bắt quả tang, ma túy thu giữ qua giám định có khối lượng là 0,1755 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện, việc tàng trữ, sử dụng có thể hủy hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, dẫn đến mất trật tự xã hội. Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Hoàng là người không có việc làm, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Hoàng.

[6] Về vật chứng:

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thu được niêm phong ký hiệu vụ số: 209 ghi ngày 20 tháng 9 năm 2021, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Tr (Giám định viên), Huỳnh L (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn H (Bên nhận) và hình dấu tròn

màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0.1424 gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Sài Gòn trên gói thuốc có dòng chữ “SAIGON” đã qua sử dụng; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0345388104; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0366139870.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trả số tiền 17.000 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 312240245 mang tên Nguyễn Minh H cấp ngày 10/5/2013, nơi cấp Công an Tiền Giang cho bị can H (ông Nguyễn Văn Chính E là cha ruột bị can Hoàng nhận thay); Trả số tiền 17.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50s, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0356315141; 01 (một) điện thoại di động hiệu nokia 105 loại bàn phím, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0346709798; 01 xe mô tô biển số 63F7-3184 cho Ngô Bình Q là có cơ sở do các vật chứng trên không phải công cụ, phương tiện phạm tội là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với hành vi của Ngô Bình Q đi chung với H nhưng Q không thừa nhận đưa tiền cho H để cùng mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TPĐ và Viện kiểm sát nhân dân huyện TPĐ không chứng minh được hành vi phạm tội của Q nên không xử lý hình sự là có cơ sở.

[8] Đối với hành vi của Lê Trung H có gọi điện thoại kêu ghe cho H đi qua LB. Tuy nhiên, Hiếu không biết việc H đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TPĐ và Viện kiểm sát huyện TPĐ không xử lý hình sự đối với Hiếu là có cơ sở.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2021.

*** Xử lý vật chứng:**

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 (một) bì thu được niêm phong ký hiệu vụ số: 209 ghi ngày 20 tháng 9 năm 2021, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Tr (Giám định viên), Huỳnh L (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn H (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0.1424 gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) gói thuốc lá hiệu Sài Gòn trên gói thuốc có dòng chữ “SAIGON” đã qua sử dụng; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0345388104; 01 (một) sim điện thoại Viettel, với số thuê bao 0366139870.

- **Tịch thu, sung quỹ nhà nước:** 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 03 ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông; biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 4 năm 2022 giữa Công an huyện TPĐ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TPĐ).

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TG.
- VKSND H.TPĐ.
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THA hình sự CA H.TPĐ.
- **Nhà tạm giữ CA H.TPĐ (hoặc nơi giam giữ bc).**
- Chi cục THA dân sự H.TPĐ.
- **UBND xã (nơi BC cư trú).**
- **Người bào chữa (nếu có)**
- Bị cáo.
- NCQLNVLQ; người tham gia tố tụng khác.

V N H